TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 05-12-2023
Về việc "tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phan Ngọc Hoàng Đình Thục

Các Thẩm phán: bà Huỳnh Thị Hồng Vân

bà Trần Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: bà Ngô Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Phát - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2023/TLPT-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc *"tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"*.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 105/2023/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐ-PT ngày 10 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Trịnh Kim A, sinh năm 1985; địa chỉ: số 131/85, ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* ông Lê Minh P, sinh năm 1995; địa chỉ: số 464/1, Ấp 1, xã H1, huyện C1, tỉnh Long An; địa chỉ liên hệ: số 435, ấp T, xã N, huyện T1, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* bị đơn, ông Lê Minh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 14/7/2023 và trong quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn bà Trịnh Kim A trình bày: bà và ông Lê Minh P chung sống và đăng ký kết hôn từ năm 2022. Do ông P không có việc làm ổn định, chơi cờ bạc và đánh đập bà, nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn sau 01 năm sống

chung. Vì tình cảm vợ chồng không còn, nên bà yêu cầu được ly hôn với với ông P.

Bà và ông P có 01 con gái tên Lê Trịnh Tường V, sinh ngày 09/01/2023. Hiện con đang sống với ông P do khi ông P đánh đập, bà phải về nhà mẹ ruột ở không đưa con theo được. Hiện bà đang làm nghề đan bội (đan rổ tre) thu nhập trung bình 450.000 đồng một ngày và có buôn bán lẻ bên ngoài trung bình khoảng 6.000.000 đồng một tháng, tổng thu nhập một tháng trung bình khoảng 10.500.000 đồng. Khi ly hôn, bà yêu cầu nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lê Minh P trình bày: ông thống nhất lời trình bày với bà Trịnh Kim A về thời gian, điều kiện kết hôn và con chung, nhưng nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn chỉ đúng một phần. Nay bà A yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Từ ngày 22 tháng 8 năm 2023 cho đến nay, vào ban đêm ông chở xe thùng bán tôm, thu nhập trung bình một tuần khoảng là 5.000.000 đồng. Khi ly hôn ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu V, không yêu cầu bà A phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 105/2023/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã xử:

"1. Về quan hệ hôn nhân: cho bà Trịnh Kim A ly hôn với ông Lê Minh P.

2. Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Lê Trịnh Tường V, sinh ngày 09/01/2023. Giao con chung tên Lê Trịnh Tường V, sinh ngày 09/01/2023, cho bà A nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi (hiện con chung do ông P nuôi dưỡng), ông P không phải cấp dưỡng nuôi con chung."

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền, nghĩa vụ của bên không trực tiếp nuôi con, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các đương sự, việc thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/9/2023, bị đơn ông Lê Minh P kháng cáo không đồng ý giao con chung cho bà Trịnh Kim A nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Ông Lê Minh P trình bày: hiện nay, mặc dù ông đang ở nhờ tại nhà của ông cậu, nhưng được cho ở nhờ lâu dài nên nơi ở ổn định. Hằng ngày, buổi đêm ông lái xe chở tôm giao bán tại chợ đầu mối, đến sáng hôm sau mới về nhà nghỉ ngơi, trong khoảng thời gian đó con gái nhờ mẹ ruột của ông trông coi. Do bà A đồng ý đoàn tụ để cùng nuôi con, nên ông mới nhắn tin yêu cầu bà A gửi tiền về mua sữa cho con. Ông không đồng ý giao con cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng vì bà A bị bệnh, không đảm bảo an toàn cho con.

Bà Trịnh Kim A trình bày: hiện nay, bà sống cùng mẹ ruột, có nơi ở, có thu nhập ổn định, đủ điều kiện để chăm nom con nên không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của ông P.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kháng cáo của ông Lê Minh P đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: theo quy định của pháp luật, con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con. Trong vụ án này, giữa ông P và bà A không thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi con. Xét về điều kiện kinh tế của hai đương sự thì tương đương nhau, nhưng về thời gian làm việc thì ông P không đảm bảo gần gũi con hơn bà A. Ông P cho rằng bà A bị bệnh, không đủ điều kiện để nuôi con, nhưng hồ sơ vụ án thể hiện sức khỏe của bà A không ảnh hưởng đến việc chăm sóc con. Hơn nữa, bé V còn rất nhỏ, rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Tòa án cấp sơ thẩm đã giao con chung cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng là đúng quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của bị đơn ông Lê Minh P thực hiện đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272, Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn bà Trịnh Kim A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn ông Lê Minh P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Về phạm vi xét xử phúc thẩm: ông Lê Minh P chỉ kháng cáo không đồng ý giao con chung cháu Lê Trịnh Tường V cho bà Trịnh Kim A nuôi dưỡng. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm chỉ xem xét lại phần nội dung này của bản án sơ thẩm.

[4] Về yêu cầu kháng cáo của ông Lê Minh P không đồng ý giao con chung cháu Lê Trịnh Tường V cho bà Trịnh Kim A nuôi dưỡng:

[4.1] Xét nghề nghiệp, điều kiện kinh tế của hai đương sự: bà Trịnh Kim A trình bày bà làm công việc đan bội và có buôn bán lẻ với thu nhập trung bình khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Ông Lê Minh P trình bày, từ ngày 22 tháng 8 năm 2023 cho đến nay, vào ban đêm ông chở xe thùng bán tôm, thu nhập trung bình một tuần khoảng là 5.000.000 đồng. Như vậy, cả hai đương sự đều có thu nhập, đảm bảo điều kiện kinh tế để nuôi con.

[4.2] Xét về điều kiện trông nom, chăm sóc con chung: bé gái Lê Trịnh Tường V sinh ngày 09/01/2023, hiện chưa đủ 12 tháng tuổi. Ông P kháng cáo

cho rằng do bà A đang bị bệnh, nên việc nuôi con sẽ không an toàn, là chưa có cơ sở thuyết phục, bởi lẽ, hồ sơ vụ án thể hiện: theo Công văn số 1481/TTYT ngày 08/9/2023 của Trung tâm y tế Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phúc đáp Công văn số 384/CV-TA ngày 06/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã xác định: *"...Về tình trạng sức khỏe của bà Kim A như sau: ... Kết quả các lần làm xét nghiệm tải lượng Virus: Từ Tháng 11 năm 2019: không phát hiện (tức là kết quả tốt, khó lây cho bạn tình và người tiếp xúc) đến tháng 6 năm 2023: không phát hiện...Về khuyến cáo đối với người nhiễm HIV sống chung gia đình, cộng đồng:... Luôn luôn uống thuốc ARV đúng hướng dẫn của bác sĩ; chăm sóc vết thương đúng hướng dẫn; sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục; tiếp xúc chăm sóc con bình thường (trừ khi da của bệnh nhân Trịnh Kim A bị trầy xước thì thận trọng: bôi thuốc sát khuẩn, băng vết thương...; không nên cho con bú sữa mẹ..."*. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông P thừa nhận rằng, khi ông và bà A còn sống chung, bé Tường V vẫn do bà A trực tiếp trông nom; từ sau khi bà A về nhà mẹ ruột sinh sống, thì bé Tường V do mẹ của ông hỗ trợ trông nom trong thời gian ông đi làm. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, từ thực tế nuôi dưỡng bé Tường V và theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án cấp sơ thẩm đã giao con cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo tốt nhất cho quyền lợi về mọi mặt của con chung, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông P.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên ông P phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Minh P.

3. Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 105/2023/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: ông Lê Minh P phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai

số 0003675 ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Ông P đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

5. Về hướng dẫn thi hành án: trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về hiệu lực của bản án: Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- TANDCC tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Ngọc Hoàng Đình Thục